

Số: 658 /BC-VPUBND

Khánh Hòa, ngày 04 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình và kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 02 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Theo quy định tại Nghị định số 369/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 36/2026/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ và Nghị định số 09/2026/NĐ-CP ngày 10/01/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp thì chức năng quản lý nhà nước về kiểm soát thủ tục hành chính đã được chuyển từ Văn phòng Chính phủ sang Bộ Tư pháp.

Thực hiện Công văn số 412/BTP-KSTT ngày 22/01/2026 của Bộ Tư pháp về việc báo cáo cải cách thủ tục hành chính hàng tháng. Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình và kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) tháng 02/2026 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

Thực hiện các Nghị quyết, Kết luận của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính, Trên cơ sở tình hình, kết quả đạt được, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai đồng bộ các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm hoạt động giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) thông suốt, liên tục, không bị gián đoạn; tập trung rà soát văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL), đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, gắn với cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, bảo đảm giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) thông suốt, hiệu quả trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Đồng thời, kiểm soát chặt chẽ, tập trung cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh (ĐKKD), thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính; chỉ đạo khắc phục khó khăn, vướng mắc trong giải quyết TTHC liên quan đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh cũng như rà soát, khắc phục các điểm nghẽn trong cung cấp, thực hiện DVCTT, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Chủ động theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ cải cách TTHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; duy trì hiệu quả đường dây nóng tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về kiểm soát TTHC và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử cho đội ngũ cán bộ, công chức, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã tham mưu chỉ đạo việc chuẩn hóa kết quả giải quyết TTHC gắn với thành phần hồ sơ, phục vụ kết nối, chia sẻ và tái sử dụng dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, góp phần cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, không yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp lại các giấy tờ, thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu nhà nước.

2. Về cải cách quy định TTHC

Thực hiện Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025, trong kỳ báo cáo: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 9 Quyết định công bố tổng cộng 57 TTHC nội bộ, cụ thể: ban hành mới 18 TTHC nội bộ; sửa đổi, bổ sung 19 TTHC nội bộ; bãi bỏ 20 TTHC nội bộ.

3. Về cải cách việc thực hiện TTHC:

- TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của Trung ương: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 11 Quyết định công bố tổng cộng 94 TTHC, cụ thể: ban hành mới 4 TTHC; sửa đổi, bổ sung 86 TTHC; bãi bỏ 4 TTHC (*theo Phụ lục đính kèm*)

- TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương:

+ Số lượng TTHC được ban hành mới 0; sửa đổi, bổ sung 0; bãi bỏ: 0.

+ Tổng số TTHC hiện tại: 2.146 TTHC (cấp tỉnh 1.784 TTHC, cấp xã 427 TTHC).

4. Về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các quy định, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh. Cắt giảm, đơn giản hóa TTHC bảo đảm thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính hoàn thành mục tiêu **100%**

TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh. Rà soát, điều chỉnh quy trình nội bộ, quy trình điện tử của TTHC để đáp ứng việc thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Rà soát, sửa đổi các quy định của tỉnh (nếu có) không phù hợp với việc thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính và triển khai dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) toàn trình cụ thể: yêu cầu phải nộp hồ sơ gốc; yêu cầu nộp hồ sơ TTHC tại nơi cư trú hoặc nơi đóng trụ sở hoặc nơi cấp kết quả giải quyết TTHC lần đầu; yêu cầu phải có mặt tại nơi giải quyết để ký nhận kết quả (*như đăng ký khai sinh phải ký nhận vào Sổ hộ tịch*).

4.1. Tiến độ giải quyết TTHC: Hồ sơ TTHC đã giải quyết đúng hạn trên toàn tỉnh là **68.334** hồ sơ đạt tỷ lệ 96 %, hồ sơ TTHC đã giải quyết quá hạn trên toàn tỉnh là **2.860** hồ sơ chiếm tỷ lệ 4 %. Hồ sơ TTHC lĩnh vực nông nghiệp và môi trường chiếm tỷ trọng cao nhất trong các lĩnh vực quá hạn (*1.946 hồ sơ quá hạn chiếm tỷ lệ 3,1%*).

4.2. Kết quả cung cấp Dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến: Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn tỉnh chiếm 60,7% (đạt). Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số công bố trực tuyến có phát sinh hồ sơ 62,2%. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 64,21% (54086/84227 hồ sơ). Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong **lĩnh vực nông nghiệp và môi trường** thấp (*18.940/74.554 hồ sơ chiếm tỷ lệ 25,4%*) làm ảnh hưởng đến chỉ số toàn tỉnh.

5. Kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị

- Tình hình tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định và hành vi hành chính (Từ ngày 21/01/2026 đến ngày 20/02/2026): Tổng số PAKN đã tiếp nhận: 282 (Trong đó: Tiếp nhận mới 256 PAKN; kỳ trước chuyển sang: 26 PAKN); đã xử lý 261 PAKN (từ chối tiếp nhận 101, chuyển Bộ, ngành 158; công khai: 2 PAKN); đang xử lý trong hạn: 21 PAKN, quá hạn: 0 PAKN.

- Tình hình tiếp nhận và xử lý PAKN về quy định kinh doanh theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ: Tổng số PAKN đã tiếp nhận: Không có.

6. Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu:

a) Việc rà soát, nâng cấp hạ tầng, kỹ thuật, an toàn thông tin tại địa phương để đảm bảo sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các bộ, ngành (theo mô hình tập trung) từ ngày 01/01/2026, bảo đảm điều kiện về hạ tầng công nghệ để kết nối khai thác, sử dụng thông tin trong các CSDL để giải quyết TTHC theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân. UBND tỉnh Khánh Hòa đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm thực hiện TTHC, dịch vụ công thông suốt, hiệu quả, không bị gián đoạn trong triển khai Hệ thống thủ tục hành

chính tập trung của Bộ, ngành¹.

b) Về số hóa và thực hiện nghiêm quy định về giải quyết TTHC dựa vào dữ liệu. UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện việc khai thác, sử dụng thông tin đã có trong các cơ sở dữ liệu để thay thế thông tin, thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP; thực hiện số hóa, tạo lập, cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu theo quy định; bảo đảm các điều kiện về hạ tầng công nghệ để kết nối, khai thác, sử dụng thông tin trong các cơ sở dữ liệu để giải quyết thủ tục hành chính theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức².

c) Về tái cấu trúc quy trình đối với TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương có thành phần hồ sơ được thay thế bằng thông tin trên các cơ sở dữ liệu quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 và 9 Điều 4 Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP. Hiện tỉnh không có TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương.

d) Về ban hành Quyết định công bố và tổ chức thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh. Theo Công điện số 242/CD-TTg ngày 21/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung hoàn thành mục tiêu cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ, tỉnh Khánh Hòa đã hoàn thành **2.151/2.151** (100%) TTHC đủ điều kiện thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

Trong tháng 02 năm 2026, 100% TTHC đủ điều kiện thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính đã được công bố theo quy định.

7. Công tác truyền thông về cải cách TTHC: Trong tháng 02/2026, các cơ quan báo chí tiếp tục chủ động đăng tải các tin, bài, phóng sự... về công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cũng như sự vào cuộc tích cực của các sở, ban, ngành và địa phương trong cải cách TTHC và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; phát huy vai trò của mô hình Tổ công nghệ số cộng đồng, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo hiệu quả hoạt động của bộ máy công vụ; tăng cường thông tin tham khảo về dư luận bên ngoài đánh giá các vấn đề cải cách hành chính, cải cách TTHC của tỉnh, về chủ trương, lộ trình sắp xếp, tinh gọn bộ máy, những vấn đề đặt ra khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; đồng thời, phản ánh những vướng mắc trong thực hiện các cơ chế, chính sách, TTHC để các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời có giải pháp tháo gỡ.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thực hiện nghiêm công tác chỉ đạo, điều hành:

của Ủy ban nhân dân tỉnh.

² Công văn số 9280/UBND-PVHCC ngày 17/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

a) Tiếp tục đơn đốc thực hiện các nhiệm vụ được giao tại các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác cải cách TTHC, nhiệm vụ kiểm soát TTHC trọng tâm, Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ.

b) Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp đã hoạt động tương đối ổn định, bảo đảm cơ sở vật chất, nhân lực. Việc công khai, minh bạch được thực hiện thường xuyên, đầy đủ, chính xác; niêm yết TTHC bằng mã QR tạo thuận tiện cho người dân tra cứu. Thái độ phục vụ của cán bộ, công chức tận tình, có tinh thần **“vì dân phục vụ”**, góp phần nâng cao hình ảnh chính quyền thân thiện. Hiệu quả giải quyết hồ sơ đạt tỷ lệ giải quyết đúng và trước hạn. Tỷ lệ số hóa hồ sơ và dịch vụ công trực tuyến tăng mạnh; nhiều xã đạt trên 90–100% hồ sơ số hóa và thanh toán trực tuyến. Triển khai thực hiện 100% TTHC được tiếp nhận và trả kết quả giải quyết không phụ thuộc địa giới hành chính thực chất, hiệu quả, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

c) Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả theo quy định tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2026, tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch³ triển khai Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh 2026 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiên cứu Hướng dẫn kèm theo Công văn số 8536/VPCP-KSTT ngày 11/9/2025 của Văn phòng Chính phủ để thực hiện các nhiệm vụ công bố, công khai, rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi quản lý, thẩm quyền giải quyết⁴.

d) Theo dõi việc triển khai, bảo đảm thực hiện TTHC, DVC thông suốt, hiệu quả, không bị gián đoạn trong triển khai Hệ thống TTHC tập trung của bộ, ngành; đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; bảo đảm 100% kết quả của các hồ sơ giải quyết TTHC được cung cấp đồng thời bản giấy và bản điện tử có giá trị pháp lý. Thực hiện thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt mục tiêu của Chính phủ giao.

đ) Định kỳ hàng tháng công khai tiến độ giải quyết hồ sơ TTHC; công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên trang thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị, địa phương để tổ chức, cá nhân theo dõi, giám sát. Theo thống kê trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, tính đến tháng 02 năm 2026, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện TTHC, cung cấp DVC của tỉnh Khánh Hòa đạt 85,8%.

2. Một số tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc như sau:

³ Quyết định số 3/0/QĐUBND ngày 22/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁴ Công văn số 4027/UBND-PVHCC ngày 17/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

a) Việc triển khai tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các bộ, ngành chưa bảo đảm tính đồng bộ, còn xảy ra tình trạng hồ sơ nộp trực tuyến chưa được đồng bộ đầy đủ hoặc đồng bộ sai đơn vị xử lý, gây khó khăn trong theo dõi, thống kê và tổng hợp số liệu báo cáo; còn phát sinh lỗi kỹ thuật như: lỗi đính kèm thành phần hồ sơ; biên nhận chỉ có 01 liên; thiếu chức năng thông báo trạng thái hồ sơ qua tin nhắn; chưa có chức năng nhắc hồ sơ đến hạn; chức năng thống kê, báo cáo chưa đầy đủ; chưa cho phép khai thác, tra cứu Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo yêu cầu nghiệp vụ, chức năng theo dõi hồ sơ, thu hồi hồ sơ xử lý sai bước, chuyển hồ sơ liên thông, tra cứu tình trạng xử lý hồ sơ...

b) Việc thanh toán trực tuyến phí, lệ phí còn xảy ra lỗi kỹ thuật, thời gian xử lý chậm hoặc gián đoạn.

c) Về giải quyết hồ sơ TTHC (đặc biệt lĩnh vực đất đai): là lĩnh vực phát sinh nhiều hồ sơ trễ hạn; nguyên nhân do tính chất hồ sơ phức tạp, biến động diện tích, nguồn gốc sử dụng đất và sự phối hợp liên thông giữa các cơ quan (Thuế, Phòng chuyên môn, Văn phòng Đăng ký đất đai) có thời điểm chưa kịp thời, đồng bộ.

d) Về nguồn nhân lực và trang thiết bị: Một số đơn vị còn thiếu công chức chuyên môn, nhất là lĩnh vực đất đai và công nghệ thông tin; khối lượng công việc lớn, phải vận hành đồng thời nhiều hệ thống phần mềm, làm tăng áp lực cho cán bộ, công chức tại Bộ phận Một cửa. Năng lực thao tác, khai thác các hệ thống mới của một bộ phận công chức còn hạn chế; công tác đào tạo, tập huấn chuyên sâu chưa được thực hiện thường xuyên. Hạ tầng kỹ thuật tại một số địa phương, nhất là vùng sâu, vùng xa, còn hạn chế; trang thiết bị đã cũ, hoạt động chưa ổn định; việc cấp chứng thư số cho một số chuyên viên chưa đầy đủ, ảnh hưởng đến tiến độ xử lý hồ sơ điện tử.

đ) Khó khăn từ phía người dân, doanh nghiệp: Một bộ phận người dân, nhất là tại vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vẫn giữ thói quen thực hiện TTHC trực tiếp và sử dụng tiền mặt. Kỹ năng số của một số người dân còn hạn chế; chưa có tài khoản định danh điện tử, chữ ký số cá nhân hoặc tài khoản ngân hàng để thực hiện thanh toán trực tuyến; việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn gặp khó khăn.

e) Việc phân quyền khai thác chức năng thống kê, báo cáo trên Hệ thống của các bộ còn hạn chế; chưa phân quyền cho toàn bộ tài khoản tham gia giải quyết TTHC, chưa phân quyền cho tài khoản đầu mối kiểm soát TTHC của tỉnh, của xã theo dõi kết quả xử lý hồ sơ của UBND các cấp, gây khó khăn trong công tác theo dõi, giám sát và tổng hợp số liệu. Việc cấu hình mức thu phí, lệ phí trên Hệ thống có thời điểm chưa được cập nhật kịp thời theo các nghị quyết mới của HĐND tỉnh, làm ảnh hưởng đến số liệu thống kê và tỷ lệ thanh toán trực tuyến.

g) Quy trình giải quyết TTHC trên Hệ thống chưa được cập nhật đầy đủ,

chưa phù hợp với các quyết định phê duyệt quy trình nội bộ của tỉnh; chưa phù hợp với việc phân cấp, ủy quyền giải quyết TTHC hoặc giảm thời gian giải quyết TTHC tại địa phương. Một số biểu mẫu, thông tin xuất ra từ Hệ thống chưa đầy đủ, chưa bảo đảm đúng quy định hiện hành (thông tin trên giấy biên nhận, địa danh ngày tháng, thông tin thu phí, lệ phí...).

Hiện nay, địa phương vẫn tiếp nhận, giải quyết TTHC đồng thời ở Hệ thống của bộ và Hệ thống của tỉnh⁵ (đối với TTHC chưa được cung cấp trên bộ), việc này dẫn đến khó khăn rất lớn trong theo dõi, giám sát, đánh giá TTHC, báo cáo số liệu TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Đồng thời, cũng dẫn tới số liệu Bộ Chỉ số 766⁶ của các tỉnh, thành phố trên Cổng Dịch vụ công quốc gia sẽ không kịp thời, đầy đủ, chính xác.

h) Hệ thống phản ánh, kiến nghị Cổng Dịch vụ công quốc gia hiện các chức năng thống kê còn một số khó khăn như sau: PAKN không thuộc thẩm quyền của tỉnh, đã chuyển các bộ, cơ quan ngang bộ, tuy nhiên tại chức năng báo cáo vẫn thống kê các PAKN trên là đang xử lý tại tỉnh; PAKN thống kê theo cơ quan, đơn vị “UBND tỉnh” và PAKN theo tổng các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh không bằng nhau; không thống nhất trong cách thống kê xác định phản ánh kiến nghị quá hạn; việc chuyển xử lý phản ánh kiến nghị đến đơn vị cấp xã còn bị lỗi và không tiếp tục xử lý được.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THÁNG TIẾP THEO

1. Tiếp tục theo dõi việc thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã giao trong năm 2026 tại Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026, Nghị quyết số 66.7/2025 ngày 15/11/2025 của Chính phủ và các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

2. Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, tái sử dụng dữ liệu số hóa và khai thác triệt để lợi ích mang lại của Đề án 06. Thực hiện xử lý hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử để không làm ảnh hưởng đến việc cung cấp kết quả điện tử và tái sử dụng dữ liệu đã có trong hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

3. Nâng cao chất lượng trả lời phản ánh, kiến nghị, chấm dứt tình trạng không trả lời hoặc trả lời chung chung, không cụ thể, rõ ràng, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

4. Định kỳ hàng tháng công khai tiến độ giải quyết hồ sơ TTHC; công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số

⁵ Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Ngoại giao chưa triển khai hệ thống tập trung; Bộ Công Thương (2/2 TTHC), Bộ Y tế (85 TTHC), Bộ Nội vụ (85 TTHC), các Bộ còn lại đã triển khai tuy nhiên chưa có văn bản thông báo chính thức số lượng, mã TTHC áp dụng chính thức trên Hệ thống tập trung.

⁶ Đến hết tháng 12/2025, địa phương đã cung cấp 2.073 TTHC trực tuyến, tuy nhiên trong tháng 01/2026, các bộ đã điều hướng về phần mềm tập trung, sau đó duy trì song song 2 hệ thống, dẫn đến theo thống kê trên Cổng Dịch vụ công quốc gia có tới 1.293 TTHC chưa cung cấp DVCTT;....

766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên trang thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị, địa phương để tổ chức, cá nhân theo dõi, giám sát.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Để nâng cao hơn nữa công tác cải cách TTHC thời gian tới, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã:

1. Chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu tại Phụ lục đính kèm; triển khai kịp thời, đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ nêu tại Mục III Báo cáo này.

2. Trên cơ sở kết quả đánh giá tháng 02/2026, thực hiện nghiêm việc kiểm soát tiến độ xử lý hồ sơ TTHC chậm, quá hạn, hồ sơ phát sinh lỗi kỹ thuật hoặc lỗi chuyển sai bước, sai người xử lý. Chủ động khai thác, sử dụng hiệu quả các chức năng thống kê, báo cáo, theo dõi hồ sơ phục vụ công tác quản lý, điều hành; trường hợp chưa được phân quyền đầy đủ, kịp thời phản ánh để tổng hợp, kiến nghị bộ, ngành Trung ương xem xét phân quyền theo quy định, bảo đảm phục vụ công tác một cửa, một cửa liên thông. Chủ động sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức có năng lực công nghệ thông tin trực tiếp thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

Trên đây là Báo cáo tình hình, kết quả công tác cải cách TTHC tháng 02/2026, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo./.

(Gửi kèm Phụ lục kết quả giải quyết TTHC từ ngày 15/12/2025 đến ngày 24/02/2026).

Nơi nhận:

- CT, các PCT. UBND tỉnh (b/c);
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND cấp xã;
- VPUB: LĐ, các Phòng;
- TTPVHCC: LĐ, các phòng;
- Lưu: VT, KSTT, CT.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Xuân Hải